

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2021/HS-ST

Ngày: 16/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiệp và bà Trịnh Thị Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy An –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2021/TLST-HS ngày 16/11/2021, theo Quyết đưa vụ án ra xét xử số 157/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (tên gọi khác: **Xị**), sinh ngày 09 tháng 12 năm 1995 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Hẻm 275/23 Hùng Vương, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Bầy (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị Minh Trang (sinh năm 1961). Vợ bị cáo là Võ Lê Thúy Vân, sinh năm 1995, bị cáo có một con sinh năm 2021.

Tiền án: 01 tiền án, theo bản án số 119/2018/HSST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt Nguyễn Minh T (Xị) 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 26/10/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Trần Văn Quyết, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xã Ia Tô, huyện IaGrai, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/7/2021, Nguyễn Minh T đang ở nhà gọi điện thoại cho người thanh niên tên Chít (chưa xác định nhân thân lai lịch) hỏi mua

ma túy với số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Chít đồng ý, hẹn T đến Chốt kiểm dịch Sao Mai, thuộc thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum để lấy ma túy. Nguyễn Minh T thuê Trần Văn Quyết là lái xe taxi biển kiểm soát (BKS) 81A-179.47 chở đến Chốt kiểm dịch Sao Mai. Đến nơi, Quyết xuống khai báo y tế còn T đi đến bãi đỗ xe ô tô chờ Chít thì có hai thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng AirBlade, màu sơn đen (không rõ BKS) đến đưa cho T 01 (một) gói chất cục bột màu trắng, đựng trong giấy gói kín và 01 (một) bì ni lông bên trong có chất bột màu trắng, cột dây thun màu vàng rồi nhận tiền bỏ đi. Mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần sau bên trái của mình, đi đến xe taxi để về thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai thì bị Công an thành phố Kon Tum kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 (hai) gói ma túy và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 141/KLGD-PC09, ngày 27/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận: Mẫu chất bột trắng được niêm phong trong phong bì đánh số “01” gửi giám định, ký hiệu M1 và M2 là ma túy, có khối lượng lần lượt là:

+M1: 0,025 gam (Không phải không trăm hai mươi lăm gam), là Heroine;

+M2: 0,015 gam (Không phải không trăm mười lăm gam), là Heroine.

Tổng khối lượng M1 và M2 là **0,040 gam** (Không phải không trăm bốn mươi gam), là loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKSTPKT ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Minh T (Xi) từ 18 tháng đến 21 tháng tù; Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có nghề nghiệp đề nghị không áp dụng; Đối với vật chứng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,022 gam (Không phải không hai mươi hai gam) Heroine, bao gói mẫu vật trong phong bì số 141/KLGD-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum (Số ma túy còn lại sau giám định); Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt trước và mặt sau có ghi chữ Nokia, đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng bên trong do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Về các vấn đề khác, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo con con còn nhỏ chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 16 giờ ngày 25/7/2021, tại Chốt kiểm dịch Sao Mai, xã Hoà Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Công an thành phố Kon Tum đã bắt quả tang trong người Nguyễn Minh T (Xì) 02 gói ma túy được giám định là 0,040 gam, loại heroine. Tuy khối lượng ma túy của bị cáo T bị bắt lần này không đủ định lượng nhưng ngày 24/8/2018 Nguyễn Minh T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 26/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 25/7/2021 bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật sự năm 2015 như Bản cáo trạng và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Bị cáo nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặt khác trước đây bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã đi chấp hành án nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân. Do đó lần phạm tội này, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và biết tôn trọng pháp luật. Đồng thời vừa răn đe và phòng ngừa chung đối với các tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tuy bị cáo Nguyễn Minh T có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 119/2018/HSST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích. Đến

ngày 25/7/2021 tiếp tục thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đây là điều kiện để định tội, định khung hình phạt của tội mới, do đó không áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị cáo.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các tình tiết khác trong vụ án:

Đối với Trần Văn Quyết là người lái xe taxi chở T nhưng không biết việc T đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum không xử lý là có cơ sở, phù hợp với pháp luật, nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với đối tượng Chít và 01 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau, nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với Số thuê bao 0942.493.119 mà bị cáo T khai nhận đã liên hệ để mua ma túy. Sau khi xác minh chủ thuê bao là ông A Lý (sinh năm 1982, địa chỉ xã Măng Cành, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum). Ông Lý khai không sử dụng số thuê bao trên và không biết ai sử dụng số thuê bao này, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum không đủ cơ sở xử lý đối với ông A Lý, nên HĐXX không đề cập đến.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xét tịch thu, tiêu hủy và sung công quỹ Nhà nước các vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T do Cơ quan điều tra đã tạm giữ cụ thể như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,022 gam (Không phải không hai mươi hai gam) Heroine, bao gói mẫu vật trong phong bì số 141/KLGD-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum (Số ma túy còn lại sau giám định);

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt trước và mặt sau có ghi chữ Nokia, đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng bên trong.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** (tên gọi khác: **Xị**) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh T**, tên gọi khác: **Xị** 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,022 gam (Không thấy không hai mươi hai gam) Heroine, bao gói mẫu vật trong phong bì số 141/KLGD-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum (Số ma túy còn lại sau giám định);

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt trước và mặt sau có ghi chữ Nokia, đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/12/2021) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- CCTHADS TP Kon Tum;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiê

